

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – Đề số 3**Môn: Tiếng Việt - Lớp 3****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 3 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Chim làm tổ**

Có rất nhiều loài chim tuy nhỏ nhưng làm tổ rất khéo léo, chúng quả là những kiến trúc sư vĩ đại trong thế giới loài chim.

Chim chào mào làm tổ trên những cành cây vững chắc để tránh mưa gió. Chúng đan rễ cây khô thành hình tròn như chiếc bát con, rải những sợi rác nhỏ và hoa cỏ khô, vừa êm ái, vừa khô ráo vào bên trong.

Chim liếc biếc làm tổ rất cầu kì trong những bụi cây cỏ thấp lúp xúp ngoài đồng, thiết kế tổ như một cái bình cổ cong, bên trong là những lớp hoa cỏ khô và mượt, đan bện rất khéo.

Chim chích thường chọn loại cây lá to, khâu hai chiếc lá lại với nhau, sau đó chúng tha rác và hoa khô về để xây tổ, tạo nên sự êm ấm, mềm mại. Thoáng trông rất khó nhận ra tổ chim chích và những chiếc lá khác.

Chim sít làm tổ trên cây vầu. Chúng phủ lá tre, nứa khô bên ngoài, sau đó đan lớp hoa cỏ khô thật dày bên trong. Miệng tổ được làm rất nhỏ để tránh mưa gió.

(Theo Bích Hà)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Những con chim khéo làm tổ được gọi là gì?

- A. Những kiến trúc sư tí hon trong thế giới loài chim.
- B. Những kiến trúc sư vĩ đại trong thế giới loài chim.
- C. Những kiến trúc sư tài năng trong thế giới loài chim.
- D. Những kiến trúc sư tài ưu tú trong thế giới loài chim.

Câu 2. Chim thường làm tổ bằng gì?

- A. Bằng rác và hoa cỏ khô tạo sự êm ái.

- B. Bằng rễ cây tạo sự bền chắc.
- C. Bằng lá khô tạo sự khô ráo.
- D. Bằng thân cây cỏ.

Câu 3. Bài đọc cung cấp cho em những hiểu biết gì về loài chim?

- A. Rất cần mẫn.
- B. Rất vui vẻ.
- C. Rất khéo léo.
- D. Rất yêu cuộc sống.

Câu 4. Dấu hai chấm trong câu sau dùng để làm gì?

Đác - uyn nói với con:

- Bác học không có nghĩa là ngừng học.

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp
- B. Đánh dấu phần giải thích
- C. Đánh dấu phân liệt kê
- D. Tất cả đáp án đều sai

Câu 5. Câu "*Nó chạy vào phòng rồi trở ra ngay*" thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu cảm
- B. Câu giới thiệu
- C. Câu nêu đặc điểm
- D. Câu nêu hoạt động

Câu 6. Viết câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu sau: *Em đi học bằng xe đạp.*

.....

.....

Câu 7. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp cho mỗi câu sau.

- a. Tính thỏ hiền lành nhân hậu còn gà trống nhanh nhẹn thông minh.
- b. Tiếng cười nói xôn xao tiếng mái chèo khua nước ven sông người lên bến xuống thuyền nhộn nhịp.

Câu 8: Viết 1 – 2 câu nêu cảm nhận của em về loài chim mà em yêu thích.

.....

.....

.....

B. Kiểm tra viết

I. Chính tả: Nghe viết

Cây gạo

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến

trong xanh. Tất cả đều lóng lánh, lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về, lượn lên lượn xuống.

II. Tập làm văn

Đề bài: Viết đoạn văn nói về một nhân vật em yêu thích trong những câu chuyện em đã đọc và cho biết vì sao em yêu thích nhân vật đó.

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM**

| | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. A | 5. D |
|------|------|------|------|------|

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:****Câu 1.** Những con chim khéo làm tổ được gọi là gì?

- A. Những kiến trúc sư tí hon trong thế giới loài chim.
- B. Những kiến trúc sư vĩ đại trong thế giới loài chim.
- C. Những kiến trúc sư tài năng trong thế giới loài chim.
- D. Những kiến trúc sư tài ưu tú trong thế giới loài chim.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ nhất để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Những con chim khéo làm tổ được gọi là những kiến trúc sư vĩ đại trong thế giới loài chim.

Đáp án B.**Câu 2.** Chim thường làm tổ bằng gì?

- A. Bằng rác và hoa cỏ khô tạo sự êm ái.
- B. Bằng rễ cây tạo sự bền chắc.
- C. Bằng lá khô tạo sự khô ráo.
- D. Bằng thân cây cỏ.

Phương pháp giải:

Em đọc từ “Chim chào mào làm tổ...” đến hết để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Chim thường làm tổ bằng rác và hoa cỏ khô tạo sự êm ái.

Đáp án A.**Câu 3.** Bài đọc cung cấp cho em những hiểu biết gì về loài chim?

- A. Rất cần mẫn.
- B. Rất vui vẻ.
- C. Rất khéo léo.
- D. Rất yêu cuộc sống.

Phương pháp giải:

Qua hành động làm tổ của các loài chim em thấy loài chim như thế nào?

Lời giải chi tiết:

Bài đọc cung cấp cho em biết loài chim rất khéo léo.

Đáp án C.

Câu 4. Dấu hai chấm trong câu sau dùng để làm gì?

Đác - uyn nói với con:

- *Bác học không có nghĩa là ngừng học.*

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp
- B. Đánh dấu phần giải thích
- C. Đánh dấu phần liệt kê
- D. Tất cả đáp án đều sai

Phương pháp giải:

Em xác định vị trí và tác dụng của dấu gạch ngang để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Dấu hai chấm trong câu sau dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp.

Đáp án A.

Câu 5. Câu "*Nó chạy vào phòng rồi trở ra ngay*" thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu cảm
- B. Câu giới thiệu
- C. Câu nêu đặc điểm
- D. Câu nêu hoạt động

Phương pháp giải:

Em xác định nội dung của câu văn để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Câu "*Nó chạy vào phòng rồi trở ra ngay*" thuộc kiểu câu nêu hoạt động.

Đáp án D.

Câu 6. Viết câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu sau: *Em đi học bằng xe đạp.*

Phương pháp giải:

Em xác định nội dung phần in đậm và lựa chọn từ để hỏi phù hợp.

Lời giải chi tiết:

Câu hỏi: Em đi học bằng gì?

Câu 7. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp cho mỗi câu sau.

- a. Tính thỏ hiền lành nhân hậu còn gà trống nhanh nhẹn thông minh.
- b. Tiếng cười nói xôn xao tiếng mái chèo khua nước ven sông người lên bến xuống thuyền nhộn nhịp.

Phương pháp giải:

Em đọc câu văn và đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp.

Lời giải chi tiết:

- a. Tính thỏ hiền lành, nhân hậu còn gà trống nhanh nhẹn, thông minh.
- b. Tiếng cười nói xôn xao, tiếng mái chèo khua nước ven sông, người lên bến xuống thuyền nhộn nhịp.

Câu 8: Viết 1 – 2 câu nêu cảm nhận của em về loài chim mà em yêu thích.

Phương pháp giải:

Em nói tên loài chim yêu thích và điều em thích ở loài chim đó.

Lời giải chi tiết:

Chim sáo là loài chim mà em yêu thích. Với vẻ ngoài duyên dáng và giọng hót trong trẻo, nó mang lại cảm giác nhẹ nhàng khiến em cảm thấy như được hòa mình vào thiên nhiên tươi đẹp.

B. Kiểm tra viết**I. Chính tả**

HS viết khoảng 65 - 70 chữ

- Viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ
- Đúng tốc độ, đúng chính tả
- Trình bày sạch đẹp

II. Tập làm văn**Phương pháp giải:**

- Em xác định nội dung của đề bài.
- Gạch các ý em định triển khai rồi dựa vào đó để viết đoạn văn hoàn chỉnh.

Lời giải chi tiết:**Gợi ý:**

- Tên nhân vật.
- Tên câu chuyện kể về nhân vật.
- Những điều em yêu thích ở nhân vật.
- Lí do em yêu thích nhân vật.

Bài tham khảo 1:

Em rất thích nhân vật Cóc trong câu chuyện "Cóc kiện Trời". Nhân vật đã được khắc họa với tính cách dũng cảm, tốt bụng và mưu trí. Khi thấy trần gian hạn hán, Cóc đã không tỏ ra nhụt chí vì sự nhỏ bé của bản thân mà dũng cảm đi lên kiện Trời. Cóc đã tiếp thêm sức mạnh cho các loài vật khác để đi lên cùng mình. Cuối cùng, nhờ có sự dũng cảm của Cóc đã làm Thượng đế phải khuất phục, cho mưa xuống. Em rất khâm phục Cóc.

Bài tham khảo 2:

Tớ đã từng đọc truyện ngụ ngôn "Chó sói và cậu bé chăn cừu". Truyện có các nhân vật là cậu bé chăn cừu, người dân, cụ già. Câu chuyện ngắn gọn nhưng lại rất hấp dẫn và để lại bài học quý giá rằng trung thực là một đức tính rất cần thiết trong cuộc sống, nếu là một người luôn trung thực, thật thà thì sẽ được mọi người xung quanh yêu mến và quý trọng.

Bài tham khảo 3:

Trong câu chuyện Hũ bạc, em rất thích nhân vật người cha. Người cha có đức tính cần cù, chăm chỉ, biết tiết kiệm. Khi thấy con trai mình lười biếng, ông đã không nuông chiều con mà bảo con hãy đi làm kiếm tiền để biết quý trọng đồng tiền, Ông đã ném tiền xuống nước và vào bếp lửa để thử người con. Câu nói của ông ở

cuối câu chuyện giúp người con hiểu rằng chỉ có lao động chăm chỉ mới có thể làm ra tiền, nếu không làm việc thì có bao nhiêu tiền cũng hết.